HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/2026/NQ-HĐND	*Phú Thọ, ngày 18 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2020/QH14, Luật số 18/2023/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 55/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 98/2025/QH15, Luật số 14/2026/QH16;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 200/2025/NĐ-CP, Nghị định số 53/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 16/2025/NĐ-CP, Nghị định số 220/2025/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 1103/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 271/BC-BKTNS ngày 16 tháng 11 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 490/BC-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng và nguyên tắc áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập trên địa bàn tỉnh Phú Thọ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 53/2026/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nguyên tắc áp dụng

a) Việc thực hiện chế độ trợ cấp bảo đảm đúng đối tượng, đúng thời gian thực hiện nhiệm vụ, không trùng lặp, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

b) Trường hợp trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập theo quy định tại Nghị quyết này, người được huy động đồng thời được hưởng khoản trợ cấp, hỗ trợ, bồi dưỡng hoặc thù lao khác chi trả cho ngày công lao động thực hiện chính nhiệm vụ đó thì chỉ được hưởng một khoản chi có mức cao nhất.

Điều 2. Mức trợ cấp

1. Mức trợ cấp ngày công lao động đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này là 327.600 đồng/người/ngày.

2. Trường hợp huấn luyện, diễn tập và làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai vào ban đêm (từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau) được tính tăng thêm 50% mức trợ cấp ngày công lao động quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XX, nhiệm kỳ 2026 – 2031, Kỳ họp thứ Bảy (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 18 tháng 11 năm 2026./.

Nơi nhận:
- UBTVQH, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- ĐU, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin – Công báo;
- Lưu: VT, HĐ[1,7,9].

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hinh